

Số: 14/2024/QĐST-DS

Lâm Thao, ngày 16 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 63/2024/TLST- DS ngày 09 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 08/7/2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Mai Xuân T, sinh năm 1989 và chị Nguyễn Thị Kim Y, sinh năm 1989 (người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị Kim Y: anh Mai Xuân T)

Đều có địa chỉ: Căn hộ A, Tòa N, Chung cư H, phường M, quận H, thành phố Hà Nội

Bị đơn:

1. Anh Ngô Anh C, sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu 7, xã Phùng Nguyên, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

2. Chị Nguyễn Thị Thanh X, sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu 8, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1]. Anh Ngô Anh C còn nợ của anh Mai Xuân T và chị Nguyễn Thị Kim Y số tiền nợ là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng chẵn) theo giấy nhận tiền ngày 14/4/2019. Các bên thống nhất không đề nghị chị Nguyễn Thị Thanh X phải có nghĩa vụ trả nợ cùng anh C.

[2.2]. Anh T và anh C thống nhất thời hạn anh C phải có nghĩa vụ trả nợ cho

anh T và chị Y như sau:

Lần 1, ngày 20/8/2024, anh C trả cho anh T và chị Y số tiền là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng chẵn).

Lần 2, ngày 20/8/2025, anh C trả cho anh T, chị Y số tiền là 75.000.000đ (Bảy mươi lăm triệu đồng chẵn).

Lần 3, ngày 20/8/2026, anh C trả cho anh T, chị Y số tiền nợ còn lại là 75.000.000đ (Bảy mươi lăm triệu đồng chẵn).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành án xong. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên đương sự nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

[2.3]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Ngô Anh C tự nguyện chịu 5.000.000đ (năm triệu đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Mai Xuân T và chị Nguyễn Thị Kim Y không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh T và chị Y số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.000.000đ (Tám triệu đồng chẵn) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa số 0001669 ngày 08/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Lâm Thao
- Chi cục THADS h Lâm Thao;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Thanh Loan

